

Bản án số: 04/2022/HS-ST

Ngày 21/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mong Thái Dương và bà Lô Thị Thúy Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Hải Yến, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong tham gia phiên tòa:

Ông Lương Hoài Nam, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 01/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo: **Lữ Văn N**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/7/1995, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Khối B, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Nguyên lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lữ Văn B; con bà: Lữ Thị C; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 27/12/2020 bị Công an xã T xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 04/01/2021; nhân thân: Ngày 17/4/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Q áp dụng biện pháp xử lý hành chính Đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc với thời gian 18 tháng, chấp hành xong ngày 22/8/2019; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/10/2021. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Lữ Văn N: Ông Nguyễn Thái Q, Trợ giúp viên trợ giúp pháp lý, chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2 thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người chứng kiến: Anh Sầm Văn H, sinh năm 1982; trú tại khối B, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 24/10/2021 Lữ Văn N đi lên bản Thanh Phong 2, xã Mường Nọc, huyện Quế Phong mua ma túy với một người không quen biết để sử dụng. Mua

được ma túy bị cáo đưa về nhà cất giấu. Ngày 25/10/2021 bị cáo bị bắt quả tang. Thu 01 gói chất bột màu trắng.

Bản kết luận giám định số 1437/KL- PC09(Đ2-MT) ngày 29/10/2021 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lữ Văn N gửi tới giám định là ma túy (Heroine). Số chất bột màu trắng thu giữ của Lữ Văn N gửi tới giám định có khối lượng 0,57 g (Không phải năm mươi bảy gam).

Tại phiên tòa bị cáo Lữ Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cụ thể: Ngày 25/10/2021 tại khối B, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An, Lữ Văn N đang cất giấu trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang, thu 0,57 gam Heroine. Mục đích bị cáo cất giấu ma túy là để sử dụng.

Cáo trạng số 06/CT-VKS- HS ngày 03/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Lữ Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đối với người bán trái phép chất ma túy cho bị cáo, do không xác minh được họ tên và địa chỉ cụ thể, nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; xử phạt: Bị cáo Lữ Văn N từ 18 đến 24 tháng tù. Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người bào chữa không tranh luận về tội danh; đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo Lữ Văn N từ 15 đến 18 tháng tù; đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Mặc dù không được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép, nhưng ngày 25/10/2021 tại khối B, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An, bị cáo Lữ Văn N đang cất giấu trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang. Thu của bị cáo 0,57 gam Heroine. Bị cáo tàng trữ ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền

quản lý chất gây nghiện của Nhà nước. Do đó bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, mà còn làm ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, nòi giống của con người, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng; bị cáo có 01 tiền sự về hành vi “Trộm cắp tài sản” và có nhân thân xấu bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc”. Vì vậy cần xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong đề nghị xử phạt bị cáo Lữ Văn N từ 18 đến 24 tháng tù là hợp lý; người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù là thấp so với số lượng ma túy bị thu giữ và nhân thân của bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có tài sản gì đáng giá. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 0,57 gam Heroine, cơ quan điều tra lấy đi giám định chất ma túy 0,36 gam, còn lại 0,21 gam; đây là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Lữ Văn N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Phạt Lữ Văn N 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 25/10/2021.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy một phong bì bên trong đựng 0,21 (Không phải hai mươi một gam) Heroine, vỏ gói ma túy thu giữ của bị cáo Lữ Văn N và phong bì thu giữ vật chứng ban đầu. Chi tiết vật chứng được ghi cụ thể trong biên bản giao nhận ngày 31/12/2021

giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Phong với Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lữ Văn N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lữ Văn N có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- VKSND huyện Quế Phong.
- VKSND tỉnh Nghệ An.
- Công an huyện Quế Phong.
- Chi cục THA DS huyện Quế Phong.
- Trại tạm giam; trại giam.
- Sở tư pháp; UBND xã nơi bị cáo cư trú.
- Lưu VP, THAHS, Hồ sơ vụ án.

Nguyễn Công Phong